TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÔN ĐẢO** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12-01-2023
V/v: "Tranh chấp về ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Tiến Dũng.
2. Ông Lê Mạnh Hậu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đắc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Bùi Văn Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 09/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Giáng Th, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu dân cư số A, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu *(có mặt*).

- Bị đơn: Ông Trương Việt Th, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu dân cư số B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu *(có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn yêu cầu ly hôn, bản tự khai và các biên bản làm việc tại Toà án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Giáng Th trình bày:

Bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2016 tại thành phố Hồ Chí Minh nhưng không đăng ký kết hôn. Khoảng tháng 3 năm 2021, bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th chuyển ra sinh sống tại tại khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sau đó chuyển sang Khu dân cư số B, huyện C sinh sống cho đến nay. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 7 năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hiểu và không còn thông cảm cho nhau. Vợ chồng thường xuyên cải vã, ông Th thường xuyên nhậu nhẹt say xỉn đánh đập bà Th, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Nay, bà Nguyễn Thị Giáng Th nhận thấy tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu

Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th không phải là quan hệ vợ chồng.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th có 01 con chung là cháu Trương Thành T, sinh ngày 22/3/2018, hiện nay đang ở cùng với bà Th. Khi ly hôn, bà Th xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Giáng Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại phiên tòa bị đơn là ông Trương Việt Th trình bày:* Ông Trương Việt Th đồng ý với trình bày của bà Nguyễn Thị Giáng Th về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung cụ thể như sau: Ông Trương Việt Th và bà Nguyễn Thị Giáng Th sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2016 tại thành phố Hồ Chí Minh, nhưng không đăng ký kết hôn. Đến khoảng tháng 3 năm 2021, bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th chuyển ra sinh sống tại khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sau đó chuyển sang khu dân cư số 9, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sinh sống cho đến nay. Quá trình sống chung đến khoảng tháng 7 năm 2021 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cải vã, nhiều khi đi nhậu say không kiềm chế được nên ông Th có đánh đập bà Th. Nay, bà Nguyễn Thị Giáng Th yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th không phải là quan hệ vợ chồng thì ông Trương Việt Th cũng đồng ý yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th không phải là quan hệ vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án.

1. Việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp; thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Bà Th và ông Th sống chung với nhau từ năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn, nay tình cảm giữa bà Th và ông Th ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Giáng Th tuyên bố bà Nguyễn Thị Giáng Th không phải quan hệ vợ chồng với ông Trương Việt Th.

Về con chung: Bà Th và ông Th có 01 con chung là cháu Trương Thành T, sinh ngày 22/3/2018, hiện nay đang ở cùng với bà Th. Khi ly hôn, bà Th xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành và không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung còn ông Th cũng đồng ý giao con chung là cháu

Trương Thành T cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung là cháu Trương Thành T cho bà Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Th không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Th và ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th sống chung với nhau vào năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn. Nay, bà Nguyễn Thị Giáng Th yêu cầu tuyên bố không phải là quan hệ vợ chồng nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; nơi cư trú của ông Trương Việt Th là khu dân cư số 9, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th sống chung với nhau vào năm 2016 nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu sống hạnh phúc nhưng đến khoảng tháng 7 năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hiểu và thông cảm cho nhau nên thường xuyên cải vã, xúc phạm nhau. Ông Th nhiều khi nhậu nhẹt say xỉn không kiềm chế nên có đánh đập bà Th, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Nay, bà Nguyễn Thị Giáng Th nhận thấy tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th không phải là quan hệ vợ chồng. Căn cứ Điều 9, Điều 14, Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 3 thông tư liên tịch số 01/2016 ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình thì cần phải tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Giáng Th với ông Trương Việt Th.

[3] Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th có 01 người con chung là cháu Trương Thành T, sinh ngày 22/3/2018, hiện nay đang ở cùng với bà Th. Nay, bà Th xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi trưởng thành còn ông Th cũng đồng ý giao con chung là cháu Trương Thành T cho bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bà Th và ông Th về việc giao con chung là cháu Trương Thành T cho bà Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Giáng Th không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy cần ghi nhận sự tự nguyện của bà Th không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Giáng Th phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và khoản 1 điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th.

2. Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th có 01 người con chung là cháu Trương Thành T, sinh ngày 22/3/2018.

Bà Nguyễn Thị Giáng Th được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Trương Thành T.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Th không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trương Việt Th được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

4. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Giáng Th phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012040 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bà Nguyễn Thị Giáng Th và ông Trương Việt Th có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND.tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Chi cục THA Dân sự huyện Côn Đảo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy